

Bản án số: 387/2020/HS-ST

Ngày 23/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy, bà Công Thị Minh Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tường Thị Huyền, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Hương Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2020, tại Tòa án thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 334 ngày 31/8/2020; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 362 ngày 09/9/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế T, sinh năm 1995; Nơi ĐKKHKT: Xóm B, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn T, sinh năm 1972 và con bà Chữ T, sinh năm 1976; Bị cáo là con một; Vợ Nguyễn Th, sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/04/2020 đến ngày 29/4/2020 tại ngoại (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Y, sinh năm 1961; Quốc tịch Nhật Bản; Làm việc tại Công ty TNHH thiết bị Công nghiệp T Việt Nam; Tạm trú tại: Toà n, phường Q, quận T, thành phố Hà Nội; Nhập cảnh ngày 27/01/2020 (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Mè Hữu H, sinh năm 1983; Trú tại: Phòng 5, khu đô thị Đ, huyện G, thành phố Hà Nội (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thế T là nhân viên dọn vệ sinh của tòa nhà F, Khoảng 13 giờ ngày 13/4/2020, bị cáo dọn vệ sinh tại phòng số 1601 (Ông Y thuê ở), của tòa nhà F, bị cáo có hành vi lên lút chiếm đoạt của Ông Y 01 chiếc đồng hồ hiệu Tag Heuer Link Calibre S trị giá 30.000.000 đồng, đem bán cho anh Mè Hữu H được 5.000.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Ban quản lý tòa nhà thực hiện việc duy tu, sửa chữa căn phòng 1601 nên Ông Y dọn xuống phòng 909 của Tòa nhà ở tạm, nhưng ông vẫn để một số tài sản cá nhân tại ngăn kéo tủ tivi trong phòng 1601, bị cáo được phân công dọn vệ sinh tại phòng số 1601. Khoảng 13 giờ ngày 13/4/2020, khi dọn vệ sinh bị cáo nhìn thấy ngăn kéo tủ tivi có dán băng dính niêm phong. Bị cáo nghĩ bên trong có tài sản nên lén lút tháo niêm phong và dùng tay mở tủ, thấy bên trong có 03 chiếc đồng hồ đeo tay. Bị cáo đã lấy 01 chiếc đồng hồ hiệu Tag Heuer Link Calibre S, rồi dán lại niêm phong như cũ. Sau đó dùng điện thoại để kiểm tra giá trị chiếc đồng hồ, bị cáo tìm được trên mạng Internet số điện thoại 0948.801.983 của anh Mè Hữu H là chủ cửa hàng mua bán đồng hồ và điện thoại hỏi về giá trị của chiếc đồng hồ. Đến khoảng 18 giờ ngày 15/4/2020, bị cáo điện thoại hẹn gặp anh H ở vỉa hè phố T để bán chiếc đồng hồ trên. Khi hai người gặp nhau, anh H đồng ý mua với giá 5.000.000đồng, anh H đã chuyển vào tài khoản của bị cáo số tiền trên. Trên đường về, bị cáo đã rút số tiền 5.000.000đ về cất tại phòng trọ. Khi bán bị cáo không nói cho anh H biết chiếc đồng hồ do phạm tội mà có. Khi bị bắt bị cáo đã nộp cho Cơ quan điều tra 5.000.000đ và chiếc điện thoại Samsung S10.

Kết luận định giá tài sản số: 54 ngày 22/4/2020, của Hội đồng định giá tài sản quận T, định giá chiếc đồng hồ bị cáo chiếm đoạt của người bị hại trị giá 30.000.000đ, đã được thu hồi trả người bị hại.

Cáo trạng số: 295 ngày 07/8/2020 của Viện kiểm sát thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, buộc tội bị cáo về tội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng. Bị cáo có nghĩa vụ trả cho anh Mè Hữu H số tiền 05 triệu đồng. Trả cho bị cáo chiếc điện thoại Samsung S10, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nhận tội thừa nhận hành vi như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Không tham gia tranh luận mà chỉ xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu được và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 13/4/2020, tòa nhà F, địa chỉ: Đường X, phường Q, quận T, thành phố Hà Nội; Khi dọn vệ sinh tại phòng do Ông Y thuê là phòng số 1601 của tòa nhà, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Y 01 chiếc đồng hồ hiệu Tag Heuer Link Calibre S trị giá 30.000.000đ đem bán cho anh Mè Hữu H được 5.000.000đ.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. gây tâm lý hoang mang trong nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả người bị hại; Bị cáo bán tài sản chiếm đoạt được 5.000.000đ, đã tự nguyện nộp lại để trả cho anh H; Bị cáo có nơi thường trú cụ thể rõ ràng; Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận. Do vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Người bị hại đã nhận được tài sản bị mất và không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết. Bị cáo bán chiếc đồng hồ chiếm đoạt được cho anh Mè Hữu H giá 05 triệu đồng, anh H đã nộp lại chiếc đồng hồ để trả cho người bị hại, khi mua anh H không biết bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự là phù hợp. Anh H yêu cầu bị

cáo trả số tiền trên là phù hợp pháp luật nên được chấp nhận; Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 05 triệu để trả cho anh H, nên trả số tiền trên cho anh H.

[4] Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ Chiếc điện thoại Sam sung S10 (Màu đen) của bị cáo. Xét thấy không liên quan đến việc phạm tội nên trả bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị quyết số: 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt bị cáo:

Nguyễn Thế T 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, quận T, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trả cho bị cáo chiếc điện thoại Sam sung màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).

Bị cáo có nghĩa vụ trả cho anh Mè Hữu H số tiền 05 triệu đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp 05 triệu đồng tại cơ quan điều tra để trả cho anh H (Giấy nộp tiền của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội nộp tiền vào tài khoản của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 25/8/2020).

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKS và Cục THADS Tp Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phong